

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 275; Điều 280; Điều 463; Điều 466 của Bộ luật Dân sự;
Điều 95 Luật tổ chức tín dụng.

Căn cứ Điều 6; khoản 7 Điều 26 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án. Điểm b, tiểu mục 1.4, mục 1, phần II, A. Danh mục án phí kèm theo Nghị quyết 326/2016.

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 19 tháng 6 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 09/2024/TLST - KDTM ngày 29/5/2024.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng TMCP V.

Địa chỉ: 89 L, phường L, quận Đ, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D - Chủ tịch Hội đồng quản trị

Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Đỗ Hoàng L - Chức vụ: Giám đốc trung tâm THN khách hàng doanh nghiệp và xử lý nợ pháp lý (Văn bản uỷ quyền số 58/2023/UQN - CTQT ngày 12/7/2023)

Người đại diện theo uỷ quyền lại: Ông Trần Mạnh Đ - Chuyên viên xử lý nợ pháp lý KHCN MB01 (Văn bản uỷ quyền số 012511/UQ -LCC-VPB ngày 25/11/2023)

Địa chỉ: Tầng 03, TTTM PLAZA số 27-29 Đại lộ L, phường L, Thành phố T, tỉnh Thanh Hóa.

- *Bị đơn:* 1. Ông Nguyễn Trọng V, sinh năm 1971
- 2. Bà Trần Thị H, sinh năm 1979

Nơi cư trú: Thôn 6 (nay là thôn N), xã Q, huyện Q, tỉnh Thanh Hoá.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Chấp nhận sự tự nguyện của nguyên đơn Ngân hàng TMCP V rút yêu cầu cầu khởi kiện đối với hai khoản vay theo Hợp đồng vay online số LD2001300087 ngày 13/01/2020; số tiền vay: 70.000.000 đồng và Hợp đồng cho vay online số LD2111201329 ngày 22/04/2021. Số tiền vay: 45.000.000 đồng.

*** Về số tiền phải thanh toán theo Hợp đồng tín dụng:**

Tính đến ngày 19/6/2024, ông Nguyễn Trọng V bà Trần Thị H còn nợ Ngân hàng TMCP V số tiền là: 219.591.878đ (*Hai trăm mười chín triệu, năm trăm chín một nghìn, tám trăm bảy tám đồng*). Trong đó: Nợ gốc 145.480.000 đồng; Lãi trong hạn: 5.534.647 đồng; Lãi quá hạn: 68.577.231 đồng. Theo Hợp đồng tín dụng số LN1805210685387 ngày 25/05/2018 kèm Khế ước nhận nợ ngày 26/05/2018 được ký kết giữa Ngân hàng TMCP V và ông Nguyễn Trọng V bà Trần Thị H.

Chấp nhận sự tự nguyện của Ngân hàng TMCP V rút yêu cầu cầu khởi kiện đối với số tiền phạt chậm trả lãi của Hợp đồng tín dụng số LN1805210685387 ngày 25/05/2018 số tiền là: 11.279.468 đồng (tạm tính đến ngày 19/6/2024)

*** Về thời hạn thanh toán:**

Ông Nguyễn Trọng V bà Trần Thị H có nghĩa vụ thanh toán số tiền gốc và lãi 219.591.878 đồng cho Ngân hàng TMCP V vào các kỳ cụ thể như sau:

- Kỳ 1: Vào ngày 12/7/2024 trả số tiền tiền gốc 100.000.000đ (Một trăm triệu đồng).

- Kỳ 2: Vào ngày 12/8/2024 trả số tiền 119.591.878đ (Trong đó: nợ gốc 45.480.000 đồng, lãi trong hạn 5.534.647 đồng, lãi quá hạn: 68.577.231 đồng) và tiếp tục trả toàn bộ tiền lãi phát sinh trên số nợ gốc tính từ ngày 20/6/2024 trở đi cho đến khi trả hết nợ trên số ngày vi phạm nghĩa vụ trả nợ theo Hợp đồng tín dụng mà hai bên đã ký.

Trường hợp ông Nguyễn Trọng V và bà Trần Thị H không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ và vi phạm bất kỳ thời gian trả nợ nào thì Ngân hàng TMCP V có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành có thẩm quyền áp dụng các biện pháp cưỡng chế, kê biên, phát mãi, xử lý tài sản bảo đảm đã thế chấp để thu hồi nợ là: Toàn bộ quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất có địa chỉ tại thửa đất số 58-1, tờ bản đồ 9, Thôn 6 (nay là thôn N), xã Q, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa, theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CL744977, số vào sổ: CH-00846 do UBND huyện Q cấp ngày 29/12/2017 mang tên ông Nguyễn Trọng V theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số LN1805210685387 ngày 24/05/2018 tại Văn phòng công chứng Lạc, số công chứng 4931, quyền số 02/20218 TP/CC-SCC/HĐGD ký giữa Ngân hàng TMCP V với Ông Nguyễn Trọng V.

Trong trường hợp số tiền tiền thu hồi nợ từ tài sản bảo đảm không đủ trả nợ thì ông Nguyễn Trọng V và bà Trần Thị H còn phải tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả

nợ cho Ngân hàng TMCP V cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản tiền vay.

* **Về án phí:** Ông Nguyễn Trọng V và bà Trần Thị H phải chịu 5.489.800 (*Năm triệu, bốn trăm tám chín nghìn, tám trăm đồng*) án phí KDTM sơ thẩm có giá ngạch. Ngân hàng TMCP Vi không phải chịu án phí, hoàn trả lại cho Ngân hàng TMCP V số tiền 8.376.633 đồng tiền tạm ứng án phí, theo biên lai thu số 0002166 ngày 29/5/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6,7,7a,7b, 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Quảng Xương
- Thi hành án dân sự huyện Quảng Xương
- Các đương SỰ
- Lưu hồ sơ

THẨM PHÁN

(đã ký)

Bùi Thị Huyền

